

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 28-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Ksor Y Nai.

- Ông Bùi Hoàng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thức – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS, ngày 10 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

RCom T; sinh năm 1988 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 9, phường Đ, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Ja Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kpă L (đã chết) và bà RCom H (đã chết); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2013/HSST ngày 26/12/2011 của Tòa án nhân dân thị xã A Yun Pa, tỉnh Gia Lai bị cáo bị xử phạt 01 năm tù về tội “Vô ý làm chết người”, ngày 17/01/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2021, đến ngày 31/12/2021 bị bắt theo lệnh bắt bị can để tạm giam; hiện nay, đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ea H'Leo; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1957; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Rô Y T, sinh năm 1980; vắng mặt.

+ Ông Kpă Y B, sinh năm 1985; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Buôn T, xã D, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ, ngày 18/7/2021, tại dự án thí điểm trồng cây Nhàu và cây Trắc Đỏ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Ea H'Leo thuộc Tiểu khu 45, xã Ea Sol, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. RCom T là người làm thuê của Công ty đã lấy máy phát cỏ của Công ty buộc vào yên xe mô tô biển kiểm soát 81S9-2201 của Rcom T. Thấy vậy, ông Nguyễn Tấn H là nhân viên Kế hoạch đầu tư của Công ty ngăn cản không cho RCom T mang máy phát cỏ của công ty đi. Khi đó, RCom T tháo máy phát cỏ để xuống sân rồi giữa ông H và RCom T xảy ra mâu thuẫn với nhau. Sau đó, RCom T đi đến phía bên ngoài hông nhà bếp lấy 01 con dao rựa (cán bằng cây Tre dài 34cm, lưỡi bằng kim loại dài 37cm, phần rộng nhất là 3,5cm, mũi dao cong) đi đến đứng đối diện với ông H, rồi dùng tay phải cầm cán dao rựa chém một cái trúng vào miệng của ông H gây thương tích. Sau đó, RCom T vứt dao xuống đất rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81S9-2201 đi về nhà, còn ông H được người thân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Ea H'Leo. Sau khi phạm tội RCom T được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Tuy nhiên, sau đó Rcom Tuir đã bỏ trốn bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo truy nã. Đến ngày 31/12/2021 thì bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 927/TgT-TTPY ngày 20/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể Nguyễn Tấn H do thương tích gây nên hiện tại là 05%, bao gồm: Vết thương để lại sẹo nằm chéo cánh mũi bên trái, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo, kích thước 1,8cm x 0,3cm, tỷ lệ 03%; Mất răng R21, tỷ lệ 02%; Vật tác động: Vật tày cứng, có cạnh và Vật tày, cứng.

Tại Bản cáo trạng số 09/CT-VKS, ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo RCom T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo giữ nguyên quyết định truy tố sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo RCom T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại là 18.210.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy 01 con dao rựa có đặc điểm: Cán dao bằng tre, hình trụ có đường kính 03cm, chiều dài cán 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, chỗ rộng nhất 3,5cm, mũi dao cong mà RCom T dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo RCom T không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì thêm với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong quá trình điều tra bị cáo RCom T đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có điều kiện trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 06 giờ, ngày 18/7/2021 tại dự án thí điểm trồng cây Nhàu và cây Trắc Đỏ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp Ea H'Leo, thuộc tiểu khu 45, xã Ea Sol, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo RCom T đã có hành vi dùng dao rựa chém vào mũi và miệng ông Nguyễn Tấn H gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể được xác định là 05%.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung hình phạt “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp luật để kết luận: Bị cáo RCom T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người

khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác. Sau khi khởi tố vụ án, Công an huyện Ea H’Leo đã ban hành Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo; tuy nhiên, bị cáo không chấp hành mà bỏ đi khỏi nơi cư trú, không báo cho ai biết, sau đó bị cáo bị bắt tạm giam. Bị cáo có nhân thân xấu: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2013/HSST ngày 26/12/2011 của Tòa án nhân dân thị xã A Yun Pa, tỉnh Gia Lai bị cáo bị xử phạt 01 năm tù về tội “Vô ý làm chết người”, ngày 17/01/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt đủ nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường tiền chi phí tại Bệnh viện và các khoản chi phí hợp lý khác là 18.210.000 đồng như yêu cầu của bị hại. Như vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác như sau:

- Chi phí điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa huyện Ea H’Leo và phòng khám ngoài tại thành phố Buôn Ma Thuột tổng cộng 2.000.000 đồng.

- Chi phí đi lại từ huyện Ea H’Leo đến thành phố Buôn Ma Thuột và về là 60.000 đồng/lần x 04 lần = 240.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập 02 tháng không đi làm được là 02 tháng x 4.000.000 đồng/tháng = 8.000.000 đồng.

- Tiền trông 01 cái răng do hành vi của bị cáo gây ra là 2.500.000 đồng

- Tiền chi phí mua thực phẩm để bồi dưỡng sức khỏe là 1.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần do bị rầy rãng, vết chém để lại sẹo 03 tháng lương cơ bản là 03 tháng x 1.490.000 đồng = 4.470.000 đồng. Tổng cộng là 18.210.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường 18.210.000 đồng như yêu cầu của bị hại. Xét thấy, sự thỏa thuận nêu trên giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 con dao rựa có đặc điểm: Cán dao bằng tre, hình trụ có đường kính 03cm, chiều dài cán 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, chỗ rộng nhất 3,5cm, mũi dao cong mà bị cáo dùng để gây thương tích cho ông Nguyễn Tấn H.

[5] Về án phí hình sự, án phí dân sự: Cần buộc bị cáo RCom T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo RCom T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Xử phạt bị cáo RCom T 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/12/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo RCom T phải bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại ông Nguyễn Tấn H là 18.210.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao rựa có đặc điểm: Cán dao bằng tre, hình trụ có đường kính 03cm, chiều dài cán 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, chỗ rộng nhất 3,5cm, mũi dao cong. (Đặc điểm vật chứng được lưu tại hồ sơ vụ án).

5. Về án phí hình sự, án phí dân sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo RCom T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 910.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo RCom T; bị hại Nguyễn Tấn H có quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ giám đốc kiểm tra I);
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA huyện Ea H'Leo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện E;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Đăng Khoa